

TRẺ EM

12
xu



Con hổ vàng (xem trang 3)

Năm thứ nhất - Số 7

Ngày 15 Juillet 1941

Chủ nhiệm : **VŨ - ĐÌNH - HÒE**

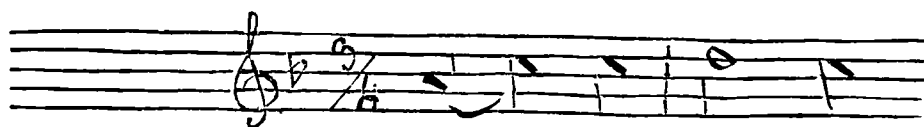
Tòa Báo : 65^{bis} B^d **Roulandes** Hanoi

Téléphone 1604

Tiền biệt

Lời của ĐÀO-VĂN-THIỆT

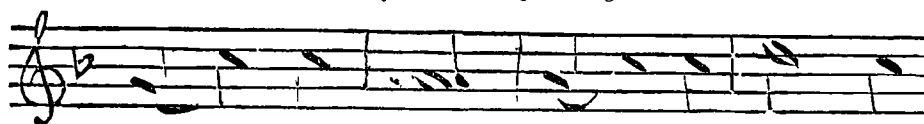
Âm nhạc của NG-QUÝ-THUẬN



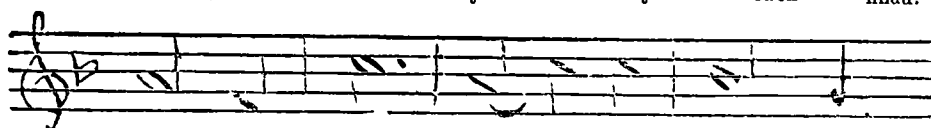
Từ đây xa cách nhau.



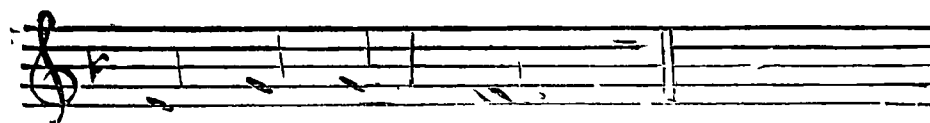
Bao giờ thấy ? Lòng những đớn đau. Sầu



này sẽ khó quên. Từ đây xa cách nhau.



Bao giờ thấy ? Lòng những đớn đau. Đêm



ngày lẫn phút giây

II

Thỏ non

Đừng ! Không nên khóc than,
Thêm lòng vương !
Người có ưc oan,
Lòng Trời sẽ biết thương.
Đừng ! không nên khóc than,
Thêm lòng vương !
Trời tất thấu oan,
Can gì quá tiếc thương ?

III

BẦY THỎ CON

(Hát lại Couplet I)

IV

Thỏ non

Rừng xanh tuy khét oai
Danh hùng-tướng,
Ngàn thứ ách tai,
Lòng Trời sẽ biết thương.
Rừng xanh tuy khét oai
Danh hùng-tướng,
Nào đã biết ai,
Công-hầu với đế-vương ?

V

Cùng hát : Bầy thỏ con : Couplet I
Thỏ non : Couplet II

Lời tòa soạn.- Bài hát trên đây trích ở bản ca-kịch Thỏ Non đã d ễn trong ngày hội của TRE EM hôm 15 Juin 1941. Cảnh thứ nhất : Thỏ non từ giã anh em để đi làm mồi cho cụ Sư-lữ

CON HỒ VÀNG

HAI thầy tớ anh Mán Nồng-Khay hôm nay về hơi khuya.

Theo bè ra lĩnh từ sớm, giả cả song suối, giao nửa cho người ta rồi, hai thầy trò còn la cà chề chén mãi.

Chập tối, mấy cái kèn hát ngạt mũi quyền rũ hai anh chàng dừng chân trước cửa một tòa nhà tây. Thành ra đến lúc nhớ ra về thì ở dinh quan Tuần đã trống đã sang canh một.

Mà con đường về nào có gần gụi cho cam. Ba bốn thôi đường mà một nửa phải xuyên qua rừng.

Tối hôm đó lại là tối ba-mươi cuối tháng, giờ tối như mực, cách hai ba bước không rõ mặt người. Khi hai thầy trò rẽ xuống con đường nhỏ chạy quá cánh rừng giốc nác thì giờ bắt đầu lún phún mưa Nồng Khay đi trước tay cặp nách gói đường, tay sách chai dầu tây lưng lẳng buộc vào sợi giây gai. Tên dây tớ cầm bó đuốc theo sau. Ngọn lửa leo lét cháy làm đổ rục cả những bụi lau sậy cao hơn đầu người. Tiếng run rẻ rì rì nghe buồn làm sao.

Bỗng tên dây tớ lên tiếng : « Thầy ơi, tôi nghe rờn rợn, có cộp thầy ạ. »

Ngay lúc ấy như đề giả nhờ tên dây tớ, đánh soạt một cái bên bụi lau tay trái, một con vật vàng vàng vằn đen to như con trâu mộng vươn mình nhảy vọt qua đầu hai người sang bụi bên kia.

Nồng-Khay hầy còn chênh choáng say, kêu lên một tiếng khê : « Chà » rồi chàng bảo tên dây tớ :

«Khung, đưa thầy con giao bây»

Chàng dừng lại rẽ vào khóm nửa cạnh đường gian thẳng cánh chặt mấy cây nửa tươi. Lấy gong dao đập dập ra, chàng giơ lên rung rung ra vẻ đặc chí; tiếng

nửa chạm sần sật nghe rung mình. Trong khi ấy Khung cũng không quên nhặt mây đoạn nửa khô mà một người tiểu phu nào đã vất dưới đất.

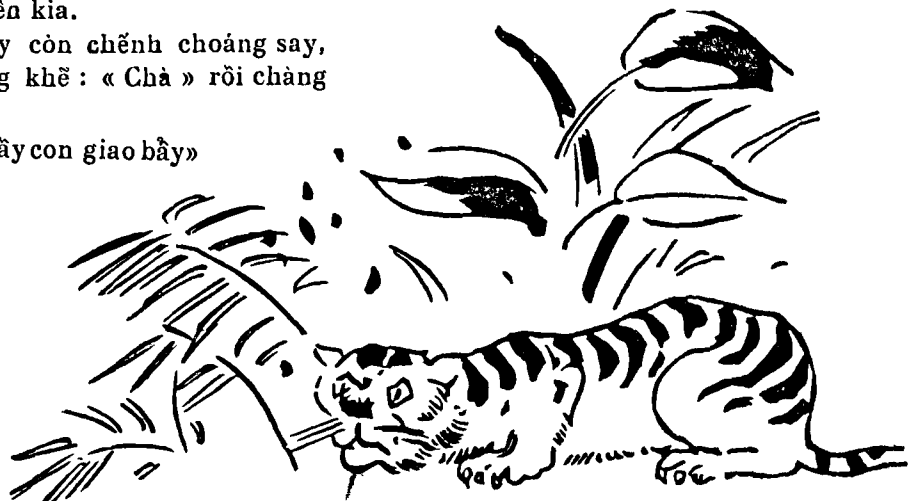
Hai thầy trò lại ra đi. Nồng Khay dút gói đường vào túi cầm cây nửa vừa đi vừa rung. Còn Khung tay cầm đuốc tay lăm lăm con dao bấy.

Đi được một thôi đường bỗng soạt, chú hồ ban nãy lại vọt nhảy qua đầu hai thầy trò chú ta vẫn không chịu bỏ mồi còn cố đón đường. Nhưng ngọn lửa đuốc đỏ rực vẫn cháy cao. Tiếng nửa sần sật vẫn rung rợn nên hồ chẳng dám làm gì.

Thản nhiên hai người mán vẫn đi. Thỉnh thoảng lúc đuốc gần tắt, Khung phải dụi tàn, thì tiếng sột soạt càng mạnh nhưng một lát sau khi ngọn đuốc bùng cháy thì tiếng sột soạt càng xa dần. Nhưng mồi ngon không chịu bỏ, hồ theo đến cùng. Trong mấy thôi đường chốc chốc chú lại vút nhảy đón đầu. Mãi cho đến khi Nồng Khay về đến nhà kéo cánh bếp còn nghe tiếng chú rống lên vì thất vọng ở bụi ruối cách nhà không xa.

Hai thầy trò đã đi nằm. Ngọn đèn con khêu nhỏ như hạt đậu Nồng Khay đương lơ mơ ngủ bỗng rật mình thức dậy. Con chó bông con cứ cắn rau rầu ở giáp vách vừa cắn vừa lúi.

Xem tiếp trang 18)



Ở XỨ NƯỚC ĐÁ *Nam cực*



BẮC CỰC ở nửa quả đất phía trên. Nam Cực ở nửa quả đất phía dưới.

Các em đã biết những nỗi khó khăn của đoàn thám hiểm Bắc Cực. Lần này các em sẽ được nghe một câu chuyện rất cảm động của một đoàn thám hiểm Nam Cực.

Thám hiểm Nam Cực có nhiều nỗi khó khăn hơn ở Bắc Cực vì Nam Cực xa đất liền những năm sáu nghìn cây số mà Bắc Cực chỉ cách có hai, ba nghìn. Vì xa như thế nên chẳng có giống người nào ở không thể tìm được người đưa đường mà cũng chẳng có chó để kéo xe. Phải mang chó từ Bắc Cực xuống mà phải tự lo lấy thức ăn.

Sự đi lại cũng chẳng dễ dàng tí nào vì ở miền này có núi cao đến hai ba nghìn thước khiến cho rét lại càng thêm rét: giữa mùa nực hàn-thử-biêu cũng chỉ 18 độ dưới số không.

Khó khăn như thế mà Nam-cực tìm ra được cũng là nhờ hai nhà thám hiểm đây

nghe lực, can đảm, một người ở nước Na-uy tên gọi Amundsen, một người ở nước Anh tên gọi Scott.

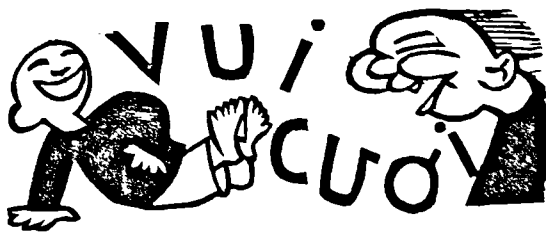
Amundsen tổ chức rất là chu đáo vì ông ta đã từng đi thám hiểm Bắc-cực thành công. Cứ cách một quãng đường lại đặt một đồn chứa lương lấy thịt tươi vùi xuống tuyết trên có cắm cờ để lúc về chỉ việc tìm đến đấy lấy ra mà dùng. Ngày 20 tháng 10 năm 1911 đoàn thám hiểm có năm người, 50 con chó và 4 chiếc xe bắt đầu ra đi. Đến 13 tháng chạp thì đến Bắc-cực. Trong khi đi đường phải thịt 24 con chó để ăn, Đoàn thám hiểm đi bộ cả thảy 1027 cây số mỗi ngày đi được 39 cây số khó nhọc như thế, Amundsen chỉ có một mục đích là cắm lá cờ Na-uy đầu tiên trên Nam-cực làm rạng vẻ cho tổ quốc.

Scott cũng đến được Nam-cực, Nhưng ông phạm một lỗi rất lớn là không dùng nhiều chó mà dùng giống ngựa đi tuyết ở Mãn-châu để kéo xe. Có ai ngờ rằng ngựa đó không chịu nổi lạnh Nam-cực.

Tháng giêng năm 1911. đoàn thám hiểm có 12 người, 26 con chó và 8 con ngựa ra đi giữa mùa rét. Đặt các đồn lương ở dọc đường xong rồi, cả đoàn đóng lại một chỗ để đợi mùa nực. Nhưng năm đo rét rất dữ. Hàn thử biểu dưới 60 độ. Bơ đông lại, đập vỡ tan như thủy tinh. Gió thổi mạnh đến nỗi phải hét gào lên mới nói chuyện được với nhau. Mái lều của mọi người ở bị gió cuốn mất.

Đầu mùa xuân, Scott định ra đi nhưng đàn ngựa, không chịu nổi rét ốm hết. Ông ta đã toan nghỉ lại nhưng vừa lúc đó ông được tin Amundsen cũng đi thám hiểm Nam cực. Không muốn cho người Na-uy đến Nam-cực trước người Anh ngày mồng một tháng một năm 1911 ông quả quyết ra đi, tuy ông biết rằng chậm quá mất rồi. Có lẽ lúc giờ về sẽ gặp tối mà tối ở Nam-cực, các em đã biết, dài những sáu tháng.

Ngay lúc ra đi, đã không may. Rét đến cực điểm, gió gào, tuyết rơi. Ngựa ốm hết phải giết đi để ăn thịt. Sợ thiếu đồ ăn Scott phải cho các người cùng đi về dần. Ngày mồng 4 tháng giêng năm 1911 đoàn thám-hiêm cách Nam-cực chừng 241 cây số. Còn có năm người: Scott, Welson, Oates, Bowers Evans. Chó chết hết phải kéo lấy xe, nhọc nhằn mãi ngày 17 tháng giêng mới đến



của Thái-Băng

A hỏi B — Tên anh là gì ?
 B — Ủi chà tên tôi thì gớm lắm đã đọc lên là phải có nước mắm, tranh, ớt.
 A — Tên gì mà lạ thế ?
 B — Phùng mồm nói : « Ốc »

(dịch Esperanto)

Ngựa và sò

Một nhà du-lịch cưỡi ngựa đến một tỉnh nhỏ kia, vào một khách-sạn. Trời rét căm căm, tuyết phủ bốn bề, và nhà du-lịch thấy mỗi một lăm.

Vào đến phòng ăn, ông thấy chung quanh lò sưởi đã có nhiều người ngồi lăm rồi. Ghế gần chỗ xa đều đã bị chiếm hết, nhà du-lịch không thể đến bên lò sưởi được. Ông bèn gọi tên bồi, rón tiếng bảo nó : « Đi mua hai tá sò cho ngựa ta ăn ».

Tên bồi, tuy ngạc nhiên, cũng cứ đi mua và một lúc sau đem sò về.

Nhà du-lịch nói : « Anh đem sò vào chuồng ngựa cho ta ăn ».

Tên bồi vâng lời và mọi người tranh nhau ra xem con ngựa lạ lùng biết ăn sò.

Nhà du-lịch, một mình trong phòng, mỉm cười chọn chỗ nào tốt nhất thì ngồi, ngay cạnh lò sưởi, và khi tên bồi trở vào nói : « Thưa ông, ngựa ông không chịu ăn sò », thì ông ta trả lời : « Nếu vậy, cứ để đây, chiều tôi ta sẽ ăn. »

SỰ hỏi : « Sao dạo này tôi trông anh xanh như phàm thế ? »

TỶ đáp : « Ày, tôi vừa bị một trận sốt rét đến nổi nước sôi để ở cạnh người mà cũng phải đóng lại như nước đá ấy. »

SỰ nói : « Anh chả bù với tôi, tôi bị sốt, nóng đến nổi nước đá để cạnh người cũng phải chảy ra thành nước lã cơ đấy anh ạ — Cả hai cùng cười. »

— Tại sao con sáo no ngủ lại phải co một chân lên như ?



— Mà bảo nó co cả 2 chân thì nó ngủ chệch à ?
 — Ờ nhỉ !

được Nam-cực. Nhưng Scott đã thấy ngọn cờ Na-uy phấp phới ở đấy rồi. Amundsen đã đến trước. Sợ chậm Scott chỉ dừng lại có nửa giờ, kéo chiếc cờ Anh cạnh cờ Na-uy, chụp một tấm ảnh rồi ra về.

Nhưng chậm quá mất rồi. Bị gió cản lại, cả đoàn vẫn cố đi, Evans đau tay, đau mũi, phát điên rồi chết, Bốn người còn lại buồn rầu tiến bước nhưng sức đã kiệt mỗi ngày chỉ còn đi được có 10 cây số.

Ngày 24 tháng 2 đến một chỗ để lương nhưng chẳng may ở đấy lại quên không để dầu thành ra không nấu nướng được mà ăn. Oates bắt đầu ốm phủ cổ lê theo anh em. Cả đoàn không muốn bỏ bạn thành ra phải chậm bước lại Oates thấy vậy quyết hy sinh. Một buổi chiều, đóng lều xong, Oates bảo các bạn rằng ra ngoài dạo chơi một chốc rồi mất tích. Ông ta đã tự xông

vào bão tuyết tự tử.

Ba người còn lại đành bỏ xác bạn lại ra đi. Còn cách chỗ đồn lương đầu tiên có 18 cây số thì bỗng giới nổi cơn bão tuyết.

Khi người ta đi tìm thì thấy ba xác người nằm cạnh nhau. Xác Wilson và Bowers được đắp diệm cẩn thận. Chắc là Scott chết sau cùng. Dưới đầu ông ta có một hộp bằng kim khí đựng cuốn sổ tay trong có mấy giòng chữ cuối cùng như sau này :

« Chúng tôi yếu dần, cái chết chẳng xa nao Ghê gớm quá. Tôi không thể viết hơn được nữa ».

Chỗ tìm thấy xác ba người, người ta đắp một nấm mộ lớn cắm chữ thập còn ở cho Oates mất tích cũng đắp một cái nấm nhỏ có viết mấy chữ : « Quanh đây, không biết ở chỗ nao, có một người quân tư anh hung đã hy sinh đời mình. »

THÁI-MAC

NGƯỜI NHÀ QUÊ VÀ CON NGỔNG



MỘT người nhà quê nghèo, không có cơm ăn, định đến cầu cứu chúa mình nhưng bác ta không muốn đến tay không, liền bắt một con ngỗng đem quay rồi mang lại. Vị chúa nhận con ngỗng quay, và bảo :

— Cám ơn bác nhé ! Nhưng ta rất lúng túng không biết làm thế nào mà chia con ngỗng này cho đều được. Vì ta còn có vợ, có hai con trai và hai con gái ! Làm thế nào cho mọi người cùng bằng lòng được ?

Bác nhà quê thưa :

— Đề tôi xin dừng lên chia.

Bác ta cầm dao cắt đầu ngỗng đưa cho vị chúa và nói :

— Ông là người đầu trong nhà, phần ông cái đầu !

Rồi cắt phần đuôi, bác đưa cho bà chủ :

— Bồn phần bà là phải ngồi ở trong nhà, xin bà nhận lấy phần đuôi !

Bác lại cắt hai chân ngỗng đưa cho hai cậu con trai và nói :

— Các cậu thì cả cậu là chân. Các cậu sẽ đi theo vết của ông nhà đây.

Lúc cắt cánh song, bác đưa cho hai cô con gái và bảo :

— Chẳng bao lâu nữa các cô sẽ bay đi xa nhà, vậy phần các cô đôi cánh !

Bác trả mình ngỗng còn lại, mà nói :

— Còn chỗ này phần tôi !

Vị chúa mỉm cười và cho bác nhà quê một số tiền và rất nhiều cơm gạo.

Một bác nhà quê giàu khác thấy nói bác nhà quê này chỉ đem có một con ngỗng đến chúa mà đòi được cả gạo lẫn tiền, liền bắt năm con ngỗng đem quay rồi mang lại. Vị chúa bảo :

— Ta rất cảm ơn bác đã biếu ta ngỗng. Nhưng ta chẳng biết phân chia ra sao cả. Vợ ta, hai con trai, hai con gái ta và ta là sáu người. Mà năm con ngỗng thì làm thế nào được.

Bác nhà quê giàu nghĩ nát óc không tìm ra cách chia, thành ra vị chúa lại phải gọi bác nhà quê kia tới.

Bác ta liền đem một con ngỗng chia cho hai vợ chồng chúa và nói :

— Hai ngài thêm con ngỗng này là ba.

Con thứ hai, bác đem chia cho hai cậu con trai :

— Hai cậu thêm con ngỗng này là ba !

Bác lại đem con thứ ba chia cho hai cô con gái :

— Và hai cô nữa, thêm con ngỗng này cũng là ba.

Rồi bác sách lấy hai con ngỗng còn lại, mà nói :

— Tôi và hai con ngỗng này cũng là ba nốt.

Vị chúa mỉm cười cho bác nhà quê một món tiền nữa, và đuổi bác nhà quê giàu về mà chẳng cho gì cả !

Huyền-Kiều

thuật theo Tolstoi

Thống Chế Pétain đã nói :

« Chỉ có sự làm việc và tài-năng mới là nền-tảng sau này của việc phân đảng cấp trong nước Phép »,

TIẾNG CÚ KÊU

TRUYỆN NGẮN của VĂN-TRINH

HẰNG ngày anh Cu kiếm ăn bằng cách đem dó ở các bờ ruộng. Sự kiếm ăn ấy tuy không thể làm giàu cho anh được nhưng anh cũng không đến nỗi phải lo bữa sáng mất bữa tối.

Đêm nay theo lệ thường anh lại mang rổ ra đồ dó. Nhưng anh tức bực quay về chõ, đến khuya ra đồ dó thứ hai vì cả sáu cái đều không có lấy một con tép con. Trời càng về khuya gió càng thổi mạnh, thế mà anh Cu vẫn chịu khó ra đi. Gần đến nơi bỗng anh dừng lại trở mắt nhìn : một người cao và gầy như là bộ xương đang thò tay vào dó của anh lấy tép ra ăn. Anh tức giận hơn là sợ hãi. Anh rón rén đi đến sau lưng người đó rồi nhanh uhu cắt anh nhảy chồm đến ôm lấy người nọ vật ra bờ ruộng. Hai tay xiết chặt lấy cổ người khôn nạn anh cất tiếng hăn học : « Ai sai mày đến ăn cắp của tao ? Nói ngay, không thì chết ». Đáp lại lời nói của anh chỉ là tiếng kêu rên ú ớ của một kẻ sắp sửa xa lánh cõi đời. Anh Cu nói tay : « Thế nào ? Có nói không ? » Người nọ đáp : « Dạ, con lạy ông, ông tha cho con, con sẽ giả ơn ». Anh Cu tiếp : « Nhưng mày là ai ? »

— Dạ thưa ông, con là người không gia đình, con chết đã lâu nhưng phải giờ thiêng nên con có thể hiện hình thành người được...

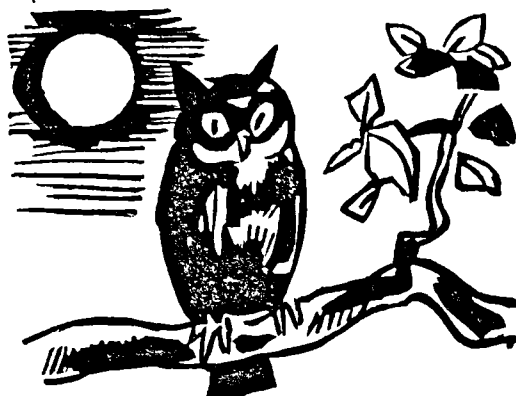
Anh Cu sợ hãi đứng dậy nhìn người nọ ấp úng : « Thế mày à... ông là... ma ». Một tiếng cười the the đáp lại lời nói của anh Cu. Rút tiếng cười con ma tiến lại phía anh Cu nói thầm với anh những gì các em chưa cần biết vội, nhưng kia thỉnh thoảng anh Cu lại nở một nụ cười xung sướng.

Đã ba hôm nay công chúa Mai-Hương bị đau bụng. Ngọc Hoàng sai triệu tất cả các vị tiên ở trên thượng giới đến chữa cho công chúa, nhưng rút cục lại bệnh nào vẫn tật ấy, công chúa càng ngày càng đau nặng. Ngọc-Hoàng buồn bã hết đứng lại ngồi.

Ngài chỉ lo cho tính mệnh của công chúa nếu chẳng may mà có làm sao thì ngài .. Nghĩ tới đây ngài cất tiếng thở dài, chợt một vị thai giám rón rén đến quỳ tâu : « Mnỗh tâu đức Ngọc-Hoàng theo như ngu ý của kẻ hạ thần thì xin ngài cho sứ xuống trần gian... » Ngọc Hoàng chợt hiểu quay lại mỉm cười phán : « Ta hiểu rồi, Khanh ra sai sứ xuống trần rao hễ ai chữa được cho công chúa khỏi ta sẽ gả công chúa cho ».



— Anh Cu từ lúc từ biệt con ma tới nay đã gần năm hôm, anh không được một tin tức gì về nó cả. Anh đang nóng lòng ngồi chờ ở nhà thì bỗng thấy trận gió lốc ở trước sân nhà anh rồi thì con ma hiện ra với một vẻ mặt tươi cười. Anh chưa kịp hỏi con ma đã nói một hồi : « Ông ạ, sắp sửa có sứ nhà giới đi rao hễ ai chữa được bệnh của công chúa thì sẽ được làm phò mã. Ông cứ nhận đi, trừ ông ra không còn



ai chữa nổi vì con đã lên vào cung con bóp ruột công chúa. Hễ khi nào con thấy ông lên, con không bóp nữa tất nhiên là công chúa phải khỏi. Lúc bấy giờ... » Vừa nói tới đây thì chợt sứ đi qua vừa đi vừa rao y như lời của Ngọc-Hoàng đã truyền. Anh Cu vội chạy ra nhận lời và sau mấy câu cam đoan anh theo sứ lên trên thượng giới. Lên đến nơi anh được sứ đưa vào nơi dương



bệnh của công chúa. Cũng bắt chước như các ông lang khác anh Cu cũng bắt mạch, xem lưỡi. Rồi cuối cùng anh cho công chúa uống một ít hột sắn anh đã rất theo, hòa với nước. Thật là một thứ thuốc thần hiệu, công chúa vừa uống khỏi đã tỉnh táo như thường. Ngọc Hoàng cùng chư tiên đều vui mừng và ngay ngày hôm ấy công chúa phải xuống trần ở với anh Cu.



Đêm nay trên thượng giới Ngọc Hoàng đãi tiệc chư tiên. Thật là vui vẻ, các tiên đồng ngọc nữ luôn luôn ca hát. Mọi người đang cười nói thì chợt Ngọc-Hoàng phán :

— Trẫm rất lấy làm buồn rầu từ khi phải xa công chúa. Các khanh ai có kế gì mang công chúa về đây nhưng cần nhất đề cho tên mọi rợ — anh Cu — đừng oán thì trẫm sẽ trọng thưởng.

Rút lời, một con cú — học trò của Quỳnh Giao vì Quỳnh Giao là bà chúa trông nom về các loài vật — bước ra tâu : « Muốn tâu bệ hạ, kẻ tiểu tốt này có thể làm được việc đó ».

— Nhà ngươi có tài gì ?

— Dạ. Khi kẻ hạ thần xuống trần, kẻ hạ thần sẽ kêu ba tiếng bằng cái lưỡi đen tất nhiên là công chúa phải chết. Lúc bấy giờ bệ hạ sai người mang sác công chúa về, kẻ hạ thần lại kêu ba tiếng bằng cái lưỡi trắng thì công chúa lại sống như thường.

Mọi người vỗ tay hoan nghênh và sau khi ban cho cú một chén ngự tửu Ngọc-

Hoàng truyền khởi hành ngay lập tức.



Vợ chồng anh Cu đang ngồi nói chuyện với nhau thì chợt thấy con ma hót hơ hót hải ở ngoài chạy vào. Nó vẫy anh Cu ra ngoài sân và bảo : « Hễ chốc nữa bà ấy có chết thì ông đừng khóc và đừng đem chôn vội cứ đắp chiếu đè nằm giữa nhà và chờ con về sẽ hay ». Rút lời con ma chạy biến mất để lại anh Cu với những ý nghĩ sợ hãi.

Trời vừa sập tối thì bỗng ở đâu vẳng đến ba tiếng cú rùng rợn, rền rĩ, như tiếng gọi của tử-thần vậy. Rút ba tiếng công chúa Mai-Hương lẫn ra chết. Y như lời của con ma đã dặn, anh Cu đè vợ nằm ở giường phủ thêm một chiếc chiếu.

Sau khi làm tròn phận sự, Cú ta bay thẳng về thiên đình báo tin cho Ngọc-Hoàng biết.

Ngọc Hoàng xung xướng phán : « Bây giờ khanh muốn gì ? Tiền, bạc hay quyền cao chức trọng trẫm cũng cho. » Cú là một loài vật rất ngu si còn đang lưỡng lự thì Ma-ta-vấn con ma ấy — ở ngoài đã tâu : « Muốn tâu bệ hạ, anh con chỉ xin bệ hạ ban cho anh con một cái lồng bằng vàng và một cái gậy bằng ngà để anh con ngồi vào đấy. Rồi thì ngày ngày con vác anh con đến những non thanh cảnh lạ giao chơi là anh con thích. » Nghe lời nói có lý, Cú ta bằng lòng ngay. Sau khi nhận cái lồng và cái gậy của Ngọc Hoàng ban, Cú ta liền nhẩy vào lồng ngồi chễm chệ — Thấy vậy, Ma liền vác lấy cái lồng chạy một mạch xuống đến trần vào thẳng nhà anh Cu.

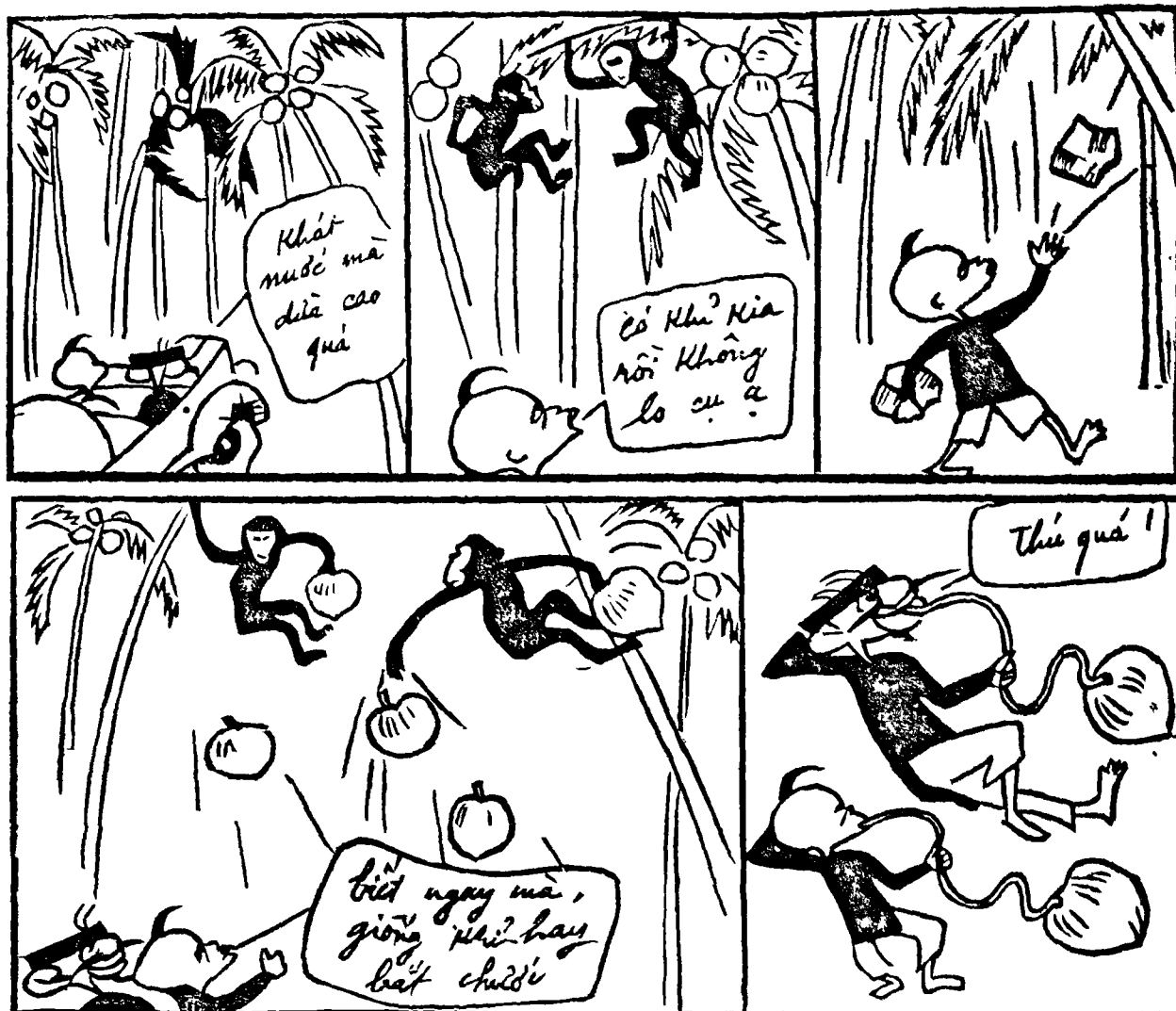
Nghe lời Ma kể chuyện lại anh Cu mới biết là vì con Cú này mà vợ mình chết.

Anh giật lấy con giao quắt : « Mày muốn sống phải làm vợ tao sống lại, không thì tao đánh chết. » Trước sự tức giận và quả quyết của anh Cu, Cú ta đành phải kêu lên ba tiếng bằng cái lưỡi trắng. Linh nghiệm thay, sau ba tiếng kêu, Mai-Hương công chúa liền ngồi nhồm giậy. Anh Cu mỉm cười quay lại hỏi : « Thế còn cái lưỡi đen, cái lưỡi giết người đâu, thè ra cho tao xem. » Cú còn đương lưỡng lự, Ma đã tiếp : « Anh không thè ra thì anh chết bây giờ. »

Đành tình Cú phải thè lưỡi đen ra. Nhanh như chớp anh Cu tóm luôn lấy và tiện con giao đang cầm, anh cắt phăng mất cái lưỡi độc địa đã suýt hại vợ anh.

VĂN-TRINH

MÚP và MÍP VII KHÁT NƯỚC



LỜI THẦY THUỐC

Cảm nắng hay say nắng

Em Kính chơi đùa ngoài bãi từ trưa đến giờ, bị nắng sọi vào đầu, vào gáy nhiều quá, mặt đỏ như say rượu, mồ hôi đầm đìa. Bỗng mắt nó hoa lên, đầu nhức nhối, lảo đảo đi, thở hổn hển rồi ngã vật xuống. Kính bị cảm nắng đấy.

Các em vức kính vào một chỗ mát, thoáng khí. Đặt nằm, đầu kê cao, nới cúc áo cổ, ngực, nới dây lưng, và quạt nhẹ nhẹ cho Kính mát. Nhưng kia sao mồm nó há ra thế? Gọi chẳng thấy thưa. Kính ngất đi rồi. Em chớ sợ, mau lấy nước lạnh tã vào mặt cho nó tỉnh lại, rồi cho uống dần 1 cốc nước nóng.

Chỉ cần 2, 3 em san sóc thôi. Những em khác đừng xúm đông lại mà Kính không thở được.

Đổ máu cam

Em Chân đang nhay chơi thì mau mũi chảy ra dòng dòng. Gia U-gia o nha thầy thế, đã vói xé ngay 1 ti giấy quần, nút vào mũi cho Chân và bắt lên giường nằm. Nhưng mũi bị nút thì máu chảy xuống mồm. Làm như U-gia vừa tan vừa không dùng phép. Em làm cách này cho Chân khỏi.

(còn nữa)
của Bác sĩ L. H.

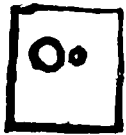
MÂY CUỘC

THÍ-NGHIỆM NHỎ



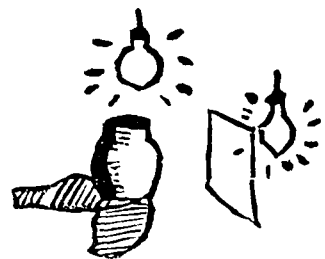
Ánh sáng của mặt trời trắng bạch. Nhưng chính thật ra thì ánh sáng trắng đó do nhiều màu khác nhau hợp lại thành ra : tím, xanh chàm, xanh nước

biển, xanh lá cây, vàng, màu da cam, đỏ. Muốn thí nghiệm nếu các em không có miếng kính (hình 1) thì các em lấy một chai nước đồ lụng lụng rồi để nghiêng (hình 2). Để một tia sáng mặt trời chiếu qua thì các em sẽ thấy đủ 7 màu của cầu vồng.



Lấy một tấm danh thiếp cứng khoét hai lỗ một to một nhỏ ở gần nhau. Trên lỗ to dán mảnh giấy bóng

kính đỏ (vẫn bán ở các hiệu dùng bọc bánh khảo hay hộp bánh quế). Trên lỗ nhỏ dán giấy bằng kính trắng. Lúc em nhìn vào lỗ nhỏ thì các em sẽ thấy lỗ nhỏ xanh lè chứ không trắng (hình 3).



Lấy hai ngọn đèn để cách xa nhau chừng một thước. Ở giữa để một cái lọ. Lọ đó tất có hai bóng chiếu xuống mặt bàn

giải thảm trắng. Nếu các em đem một miếng giấy bóng kính đỏ che vào một ngọn đèn A thì các em sẽ thấy một sự lạ là bóng bên kia hóa ra xanh (hình 4)



Các em nhìn kỹ vào hình vẽ độ dăm phút, nhìn vào ba cái chấm đen ở thắt lưng. Rồi em nhìn lên trần nhà hay lên tường sẽ thấy một hình người đen có ba chấm trắng ở lưng. Nếu làm một lần chưa thấy gì các em hãy kiên nhẫn làm lại lượt khác.



Đem một miếng bìa cắt hình tròn. Cắt những mảnh giấy theo các màu trên dán vào. Dùi một lỗ giữa bìa để

cho cán bút vào. Quay thật nhanh mảnh bìa. Em sẽ thấy mảnh bìa màu trắng.

CHỌN LĂNG DIỀNG

M E Thầy Mạnh-Tử xưa ở làng-diềng với một người mở thịt lợn. Thầy Mạnh còn nhỏ, ngày ngày chơi ngoài sân, sẵn quần sẵn áo bắt chước anh đồ-lễ, cầm thanh tre giả làm dao, dè một khúc củi ra dề... chọc tiết. Lại một hôm có

đám ma đi qua, Thầy Mạnh về cũng trình-trọng khiêng một cái sọt từ sân ra sau vườn, rồi đặt sọt bên một khóm chuối mà khóc thảm-thiết.

Bà mẹ sau khi đã suy nghĩ về « con lợn củi » và tiếng khóc « Hờ ời.. Cha ơi » của Con, liền dọn nhà đến xin làm hàng xóm với một ông Đồ. Thầy Mạnh tha hồ bắt chước : tập tành lễ-ngĩa nấu sủi sòi kinh. Và sau này mới nên bậc hiền-triết.

Gần đèn thì rạng. Các em hẳn cũng muốn chọn bạn làng-diềng ngoan-ngoãn, giỏi dang để tập nhẫm lấy cái tay. Chứ ai lại muốn ở gần những người chẳng ra gì.

Thần như ruột thịt đây, nên mà hư hỏng, cũng có khi người ta phải « bán anh em xa, mua láng giềng gần »

Cách chơi

Các em đừng thành một vòng tròn. Ai cũng có hàng xóm láng giềng cả rồi đây nhé : làng diềng bên phải, làng diềng bên trái. Em A chưa có nhà ở, đứng giữa vòng. A đứng tại chỗ hỏi B trong vòng — « Anh có thích người làng diềng của anh không ? »

B đáp — « Làng diềng của tôi ư ? Khổnnan ! Ai mà thích được con người ấy !

— « Làng diềng bên phải hay bên trái ?

— « Cái anh bên phải này

— « Vì sao anh không thích người ấy ?

— « Lại còn vì sao ! Anh ta lười chầy thày ra, từ ngày đến ở đây, tôi chưa nghe tiếng anh ta đọc sách bao giờ. Mà đã ba tháng nay, anh ta mới tắm có hai lần. Ở hàng xóm với anh ấy thì chỉ khổ cho cái mũi tôi thôi.

— « Thế anh có muốn đổi làng diềng không ? Anh muốn đổi lấy ai nào ?

— « Còn phải nói, tôi muốn đổi cho cái anh tốt nết kia kia »

B Chỉ một em khic. Lập tức em « làng diềng lười bần » và em « tốt nết » phải cùng chạy đổi chỗ cho nhau. Nhanh chân lắm mới được. Bởi vì em A không có nhà, đứng giữa, chỉ rình em nào chậm chạp là tranh lấy nhà ở đấy thôi. Ai chậm chân, mất nhà lại ra đứng giữa. Chịu khó hỏi, rồi sẽ thấy lắm anh làng diềng tệ hạ í:

— « Ồ ! cái anh làng diềng bên trái của tôi hư lắm. Anh ấy chẳng thật thà tí nào, giả dối như mèo...

— « Anh làng diềng bên phải của tôi cả ngày chỉ quấy u thôi. Khóc điếc cả tai. Tôi chẳng muốn ở gần anh Ngủ Nhè tí nào. »

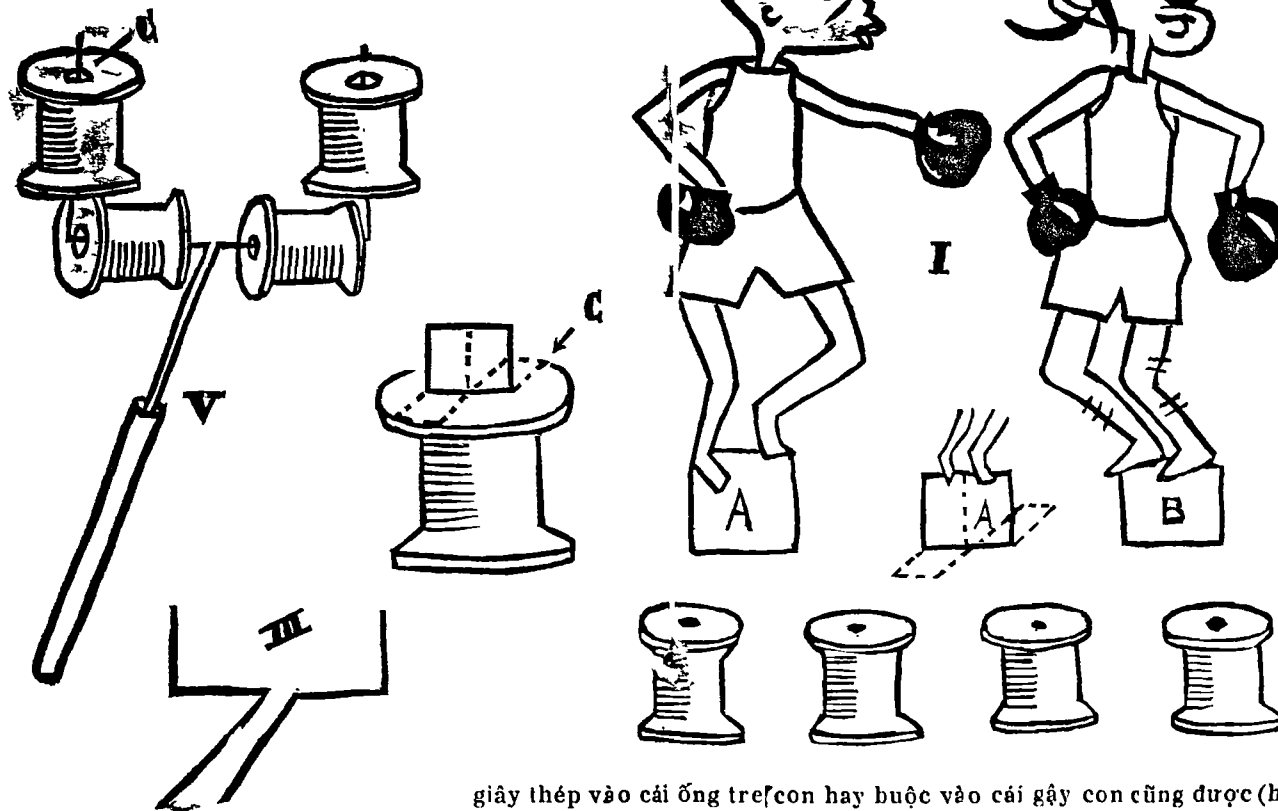
Các em chơi đi. chọn làng-diềng tốt mà ở gần. Nếu phải đổi nhà thì tại, mất cho tình; chán chạy khoe. Nếu phải đứng giữa thì cô tranh lấy nhà mà ở.

TRÒ CHO'I VUI

MÚP VÀ MÍP ĐÁNH VÕ

Đồ chơi Trẻ Em

Cắt Múp và Míp (hình một dán lên bìa. Lấy bốn cuộn chỉ (hình II). Bẻ giấy thép theo (hình III) các bạn lấy, cuộn chỉ luồn vào 2 cái giấy thép theo (hình IV). Dút 2 đầu



giấy thép vào cái ống tre (con hay buộc vào cái gậy con cũng được (hình V) nhớ để thừa 1 miếng bìa con ở dưới chân (hình a và b). Dán miếng bìa đó vào cuộn chỉ trên (hình c) nhớ cắt đôi ra và dán lăm hai bên (hình d) Các bạn chỉ việc cầm cái que (hình c) mà đũa thì sẽ thấy Múp và Míp đánh võ quay như chong chóng. Còn couleur thì tùy các bạn tô.

NG. XUÂN-LƯƠNG

KHU VƯỜN ƯƠNG

ANH Chủ nhiệm dẫn tôi, vào một căn phòng trong tòa soạn. Trên một chiếc bàn, lù lù từng đồng, không biết những « hồ sơ », những « dự án » gì mà hàng tập dày đến thế ? Chồng nào cũng ngật ngưỡng, nghiêng nghiêng muốn đổ ?

Anh trở vào những chồng ấy mà bảo tôi rằng :

— « Đó, anh coi ! Những bài vở của các em bé vẫn sẽ gửi về trong hai tháng. Nói hai tháng thì dài. Thực ra mới có năm kỳ báo.

Rồi anh xem, anh sẽ thấy. Biết bao nhiêu nhiệt thành, bao nhiêu gắng sức ! Cả một rừng cây đang dậy ! Biết đâu trong đám trăm nghìn trời, măng này lại sẽ không có một vài giống hoa thơm, một vài thứ quả lạ chỉ vì còn non yếu, chưa nảy nở kịp mà bị vơ lùa, coi như cỏ dại ?

Nhỏ, rầy, rập, vù lùn lùn, tôi thấy như mang một cái tội . . . Chẳng thà đó là những cây lớn, đã thành, không mong uốn nắn được thì lại khác.

Bởi vậy tôi muốn, không những chọn rồi loại như người ta thường làm, mà còn giữ lại chăm nom, vun trồng, tưới bón xem sao đã.

Tôi định lập một « Khu vườn ương ». Chỉ còn thiếu có người làm vườn... »

Anh ngược mắt lên nhìn tôi. Mấy đồng giấy cũng như yên lặng chờ đợi. Tôi đưa tay ra với một chồng, giở theo tình cờ.

Những tập bản thảo, phần nhiên, viết tay chỉ chì, thỉnh thoảng sen lẫn vào một hai bản đánh máy sáng sủa. Bản mỏng gài ghim, bản dày gài cặp. Có bản lại đóng thành quyển rất công phu, cẩn thận. Hầu hết, bản nào cũng mang những đầu đề viết hoa, tô màu, hay kẻ theo lối chữ in : « Đới chim sẻ », « Một trận đòn », .. « Đứa trẻ », .. « Gò Án mã », .. « Toán giặc bề », ..

Qua những hàng lời chưa ngay, những nét viết chưa vững, người ta cảm thấy rõ ràng tất cả tâm hồn mà các nhà văn tỷ hon đã đặt trong những công trình trước tác của họ. Tri tưởng tượng hình dung được rất dễ dàng những « ông » tác giả xanh tóc này, lúc đang nghiêng đầu, mắt môi hay há miệng chăm chú gò găm đề điều khiển cây bút bằng những bàn tay nhỏ nhỏ, xinh xinh.

Trước kia, chẳng bao giờ tôi dám ngờ các em bé lại có thể ham viết được đến thế ! Hồi xưa, hồi còn ngày hai buổi vác mặt đến trường diện ở lớp học, những bài luận quốc văn của tôi chẳng đã là một món nợ khất lần, và đến kỳ hạn tối hậu, món nợ ấy đã chẳng hóa ra món đồ lễ để trả một ba chua mừng đó ư ?

Ở đây thì trái hẳn, các em không nhưng đã đề bao nhiêu tình yêu vào tác phẩm của mình, người ta còn không biết các em đã hy sinh những gì để có những tác phẩm ấy nữa kia !

Có trông những tờ giấy trắng tinh, dày, rộng và đồng loại trong mỗi tập, ở vào cái thời đại mà giấy mà đắt ngang lơ lửng này, người ta mới thấy được cái to tát của những sự dành-dụm, dè sẻn, bớt nhịn các thú vui khác của các em.

Cũng có những tập mà giấy viết chỉ là những tờ gở, tháo đó đây từ một quyển vở nào. Tuy thế cái công lao góp nhặt kê cũng không nhỏ. Và biết đâu, nếu có hình phạt trừng trị cái mà kẻ bề trên khắc nghiệt cho là phi phạm thì sự « mạo hiểm » ấy lại chẳng là lớn ?

Nhìn ăn qua mua giấy viết van, liều một cái beo tai, — hay hơn nữa — ở có bài gửi nha bao, cái nhiệt tâm, long hang hái ấy làm cho tôi vô cùng cảm động.

Huân luyện, diu dắt các em trong cái trò chơi
(Xem tiếp trang 18)

I — Em Mai học việc nhà

15 Juin 1., buổi học cuối cùng đã hết, em Mai hơn hỏ cấp chồng sách lĩnh thưởng ở nhà trường về. Em vui vẻ lắm vì sau chín tháng giờ học hành chăm chỉ, em đã được trông thấy sự kết quả tốt đẹp của em : được phần thưởng danh dự và đến ngày khai trường em được lên lớp nhất. Thế là cả ba tháng hè em sung sướng và yên dạ, không còn phải lo lắng phân vân về sự đi học nữa. Em sẽ dùng thì giờ một cách có ích : học tập việc nội-trợ và việc nữ công. Mơ em Mai đã hứa sẽ dạy Mai làm các thứ bánh mứt, nấu các món ăn, may quần áo cho búp bê và cho các em bé, thêu mùi xoa, áo gối. Hôm nay em Mai về phải nhắc mơ lời hứa ấy mới được. Mơ cười, soa đầu em rồi bảo :

T R A N G

— Ừ, mơ vẫn nhớ ! thế hôm nay mơ dạy con làm bánh ngọt nhé. Con làm khéo, ăn ngon miệng thì con muốn tập mãi. Bắt đầu hãy làm bánh bột đậu ; vì bánh này vừa dễ làm trong những ngày nóng nực thế này ăn lại mát và ngon nữa.

Em Mai theo lời mơ dặn sang hàng đường mứt ở trước cửa mua 4 lạng bột đậu xanh, 12 lạng đường tây trắng, hai xu nước hoa bưởi. Em đem về lấy bát đồng được một bát bột đầy, như thế là phải dùng đến ba bát nước đầy. Em dong độ trên lưng bát nước hòa với 12 lạng đường vào một cái soong đã đánh sạch từ trước rồi đặt lên bếp đun cho đến khi đường tan hết. Trong lúc đương đun đường, em lấy chỗ hai bát rưỡi

KHÔNG kịp nữa rồi ! Thuyền đã ghé sá' lâu. Tiếng người lao xao. Tiếng chân bước lên bậc thang. Trên tàu vẫn im lặng, Cái im lặng sao mà ghê gớm thế !

Thanh-Kha chăm chú lắng tai. Người đầu tiên trèo lên thang đã lên hết bậc thang rồi. Người đó đã lên đến boong tàu, nhưng sao bước chân nhẹ thế. Bước chân một người con gái.

Bỗng Thanh-Kha giật nảy mình. Một tiếng người trong trẻo, tiếng Mai.

—Ồ quá lạ ! ông Thanh Kha đâu nhỉ ? người làm tàu đầu cả ?

Thanh-Kha lẩn thêm mấy vòng nữa ra sát cửa buồng, Chàng hi-vọng vô cùng vì chàng nghe rõ tiếng chân Mai đi lại phía buồng chàng nằm. Nàng gõ cửa, Thanh Kha kêu to lên một tiếng. Cửa hé ra, chàng kịp trông thấy nét mặt kinh ngạc của Mai,

Rồi cửa lại khép lại rất mạnh, Có tiếng rú lên của mấy người đàn bà. Và có tiếng vật lộn. Hẳn là bọn cướp đợi Ba Rộng lên sau cùng rồi mới ra tay.

Nhưng tiếng vật lộn cũng không lâu Rồi đầu vào đấy lại im lặng.

Thanh-Kha cắn răng cố cự nhưng chỉ làm cho giày thủng ăn lún thêm vào thịt. Chàng biết rằng sự gắng sức của mình vô ích nên đành nằm yên.

Nhưng mắt chàng bỗng sáng lên. Chàng

TRÊN ĐÀO

lẩn gần lại chiếc bàn con để đầu giường. Trên mặt bàn có một chai to đựng nước lọc. Chàng co chân đạp mạnh vào chân bàn làm cho bàn rung chuyển. Chai nước rơi xuống sàn vỡ tán ra.

Thanh-Kha lẩn lại gần, cố soay sở cho hai tay bị chói của mình chạm vào cái đáy chai vỡ. Rồi chàng cọ giày chói vào mảnh thủy tinh sắc như nước ấy.

Giời tuy rét mà mồ hôi dòng dòng chảy trên mặt. Thỉnh thoảng chàng lại nhắm mắt vì đau : mảnh chai cửa đứt cả thịt.

Mười lăm phút soay sở giày mới gần dứt. Chàng gắng sức cự mình một lần cuối cùng, giày chói bật hẳn ra. Không quản nhọc mệt, chàng cởi nốt giày chói ở chân rồi hai tay soa nắn cho bắp thịt khỏi đau rức, Thanh-Kha đứng dậy.

Bây giờ chàng mới tính kế thoát thân. Ghé nhìn vào cửa sổ tròn ở cửa buồng chàng thấy một tên khách đi đi lại lại như đề canh giữ. Khẽ vặn khóa cửa thì thấy cửa vẫn mở. Bọn khách hẳn không ngờ rằng chàng cởi được giày trói.

Vốn là người quả quyết và nhanh trí, Thanh-Kha không ngần ngại một giây này. Chàng lura tên khách đi quá khỏi cửa buồng quay lưng lại, nhanh như cắt mở mạnh

EM GÁI

nước còn lại hòa vào với bát bột đậu, quấy cho tan song em lấy chiếc khăn vải thưa phủ lên một chiếc sanh đánh thực sáng, em Mai lần lượt lọc nước bột và nước đường vào rồi bắc lên đun,

Mợ em đã dặn em phải dùng than tàu cho đều lửa và khối bụi lấy dũa cả quấy sanh bột luôn tay kẻo rón cục và chín không đều.

Bột sôi độ 20 phút đồng hồ thì bánh bắt đầu chong, bột bắt đầu quánh, em cho nước hoa vào quấy đều lên rồi bắc ra.

Em lấy một chiếc hộp sắt tây hình chữ nhật cao độ 8 phân tây rộng 8 phân dài 15 phân (lấy chiếc hộp bánh biscuits cũng được) đổ bánh vào đấy, đặt nắp lại rồi đặt

lên quả hấp, hấp độ nửa giờ nữa. Khi nhắc ra để thật nguội rồi mới lấy bánh ra, cắt từng miếng bày vào đĩa bưng lên mời cậu mợ nếm thử.

Mợ em Mai ngồi trông cho em làm từ lúc thẳng đường cho đến lúc cắt bánh bày đĩa, cười mà bảo cậu :

— Minh ạ, em Mai mới học mà bánh của nó khéo đáo để.

Cậu cầm miếng bánh ăn, tấm tắc khen ngon, nét mặt vui vẻ, tay xoa đầu Mai :

-- Con gái cậu đảm đang quá.

Em Mai sung sướng đỏ mặt. Mợ lại gọi Toàn, Quang, Hương là các em Mai lại cho mỗi em hai miếng bánh. Các em nhỏ vừa ăn vừa reo :

— Ngon quá, ngon quá. Từ giờ, ngày nào chị Mai cũng học làm bánh nhé.

Bà NGỌC-TÚ

VÀNG của L. H V.

cửa nhầy sỏ ra. Trước khi tên canh kịp quay lại chàng đã sẵn đến đâm rất mạnh vào gáy hắn như một khúc gỗ, hắn ngã xuống sàn tàu không kêu một tiếng nhưng ehàng đã đỡ lấy người hắn không một tiếng kêu nào có thể làm linh động bọn cướp.

Chàng đã toan vút hẳn xuống bệ nhưng trên tàu yên ả quá. Tiếng một xác người rơi xuống nước nghe tất rõ mồn một. Thanh-Kha bèn kéo xác lên khênh vào buồng chàng rồi lục lọi ngăn kéo. Khẩu-súng lục đã biến mất, con dao găm cũng không còn nữa. Bọn cướp khôn ngoan đã đề phòng trước.

Chàng chỉ còn có hai tay không với bộ óc đa mưu làm khí giới. Nhưng ở giữa bệ khơi này, một mình thì làm trò gì được. Bọn cướp đã đông lại có súng. Chẳng chống thì chầy bọn cướp tất đi tìm tên khách vắng mặt. Không thể chậm trễ chủ chừ được. Trong năm phút đồng hồ chàng bối rối không biết suy tính ra sao.

Nhưng tuổi thanh-niên vốn ưa táo bạo.

Thanh-Kha hé cửa buồng bước ra ngoài. Chàng men theo vách tàu lần đi.

Thanh-Kha tiến đến gần chỗ buồng khách trên tàu, nhìn qua chiếc cửa sổ tròn, chàng rất mình lùi lại.

Trong gian buồng xinh xắn, toàn ghế bàn bằng kim khí, mạ kền, Mai và hai cô bạn ngồi tịt trong một góc buồng, vẻ mặt sợ hãi. Ở dưới đất Ba-Rộng, Hiều, Luyện và bọn mấy tên bồi khách bị trời gô nằm ngòn ngang dưới sàn. Tên khách già, chúa đẳng ngồi quay lưng ra phía ngoài.

Vẫn hằng một giọng lạnh lẽo, uy nghiêm



hắn nói với Mai bằng tiếng An-nam rành rọt lắm.

— Cô làm ơn viết hộ một lá thư về cho cụ nhà nói rõ rằng cô bị bắt cóc ở đây mà lời hẹn cho cụ chủ trong bốn giờ, sau khi nhận được thư này phải giao một số tiền chuộc là mười vạn đồng cho một người thân tín

HỘP THƯ

Em Mélímélo (Saigon) Em cần-thận lắm. Nhưng hồi thế cũng phải.

Trong báo Trẻ-Em số I, bài Nhớ Rừng ở couplet đầu : Câu « ghi trong dạ còn đây » Chữ « còn » 2 notes là La và Si dưới portée. Ở câu « Thân yêu đâu sánh tầy » chữ « tầy » Blanche.

Ở Couplel thứ hai, chữ « vang » chính của tác-giả là vắng (vắng tiếng ca êm dềm)

Trong số đặc biệt Nghi Hề, ở bài Chú Măng Cháu, vào Refrain « Bỏ kiếp quán này » chữ không phải « Số kiếp... »

Portée dưới cùng, mesure đầu, note Ré, (croche pointée). Rồi đến Do (double croche) (Thợ khắc đánh mất). Vì thế câu hát để chệch chữ. Để lùi lại thì đúng.

Trong số năm, ở bài Trẻ Em Hát, vào Refrain, câu « vui ùng nhau hát », chữ « cùng » note Do dưới portée (Thợ khắc đánh mất).

Ông thợ khắc đã hứa từ rày sẽ làm cần-thận hơn.

Các em có điều gì muốn hỏi cứ viết thư về tòa báo dù không phải là bạn đọc mua năm. Anh Cao sẵn lòng giả lời. Anh Cao chỉ có một điều mong ước là các em viết thư về thật nhiều. Các em chỉ nên nhớ một điều là chọn lấy một biệt hiệu chưa có trong hộp thư chớ đừng ký tên thật. Hoa nhài, mây trắng, suối róc rách, biết bao nhiêu tên hiệu hay hay.

Em Việt-Hằng — Giải thưởng của em thứ 13 chớ không phải thứ 3 nên chỉ có sách thôi. Anh Lém gửi nhờ cảm ơn em và mong em viết thư luôn cho anh Lém. Gửi cả ảnh càng hay để anh Lém dán vào quyển album làm kỷ niệm.

Em Hoàng văn Hà (Hanoi) — Những bài hát ấy đều rất dễ hát chứ không khó như em tưởng vì điệu đàn trích trong tập hát của trẻ em Pháp. Nếu em muốn học hát, thử năm buổi chiều từ 4 giờ về lại tòa báo anh Vượng sẽ dạy cho. Các bạn nhỏ của T. N. T. E. đã được một số rất đông, thử năm nào cũng đến học hát với anh Vượng.

Tòa báo rất dễ tìm. Em cứ theo đường tàu điện Hà-đông đến đầu vườn hoa của Nam rẽ sang tay trái. Vòng qua cái bụi ông đội xếp ở đầu phố Borgnis Desbordes, em đi ra phố Colomb rồi đến chỗ rẽ đầu tiên rẽ sang tay phải. Độ 50 thước là đến tòa-báo. Nếu em biết bên đó có chạy Nam-định thì tốt nhất vì tòa báo ở ngay đấy.

của tôi. Nếu người đó không thấy về thì tính mệnh của cô không thể toàn được.

Rồi gạt tờ giấy trắng về phía Mai và đưa quần bút, hẳn nói tiếp :

— Xin cô viết ngay cho kẻ cụ nhà ở nóng ruột.

Mặt Mai tái ngắt, giọng nàng run run :

— Không đời nào, không đời nào.

Tên khách cười gằn :

— Nếu cô không viết tôi sẽ có người viết thay cô.

Vừa nói hẳn vừa tiến về phía Mai. Nàng đứng dậy lùi lại, hai mắt mở chùng chùng vì sợ hãi.

Thanh-Kha không dẫn đo gì nữa. Chàng kêu rú lên, chạy ba bước rồi nhảy sỏ vào trong phòng. Chỉ còn cách có một bước nữa thì đến sau lưng tên chúa đảng thì bỗng hai bàn tay rắn như thép nắm lấy hai vai chàng giữ lại : Thanh-Kha còn loạng choạng chưa đứng vững thì hai hên sườn đã bai khẩu súng lục dí vào. Có tiếng người quát :

— Đứng yên không có chết.

Trong khi ấy, tên khách già quay lại ; hẳn vẫn giữ nét mặt thản nhiên mỉm cười bảo viên thuyền trưởng trẻ tuổi :

— Ông Thanh-Kha làm gì mà tức giận thế. Tôi sắp cho đi mời ông đến thì ông đã đến trước rồi. Cái thằng Hà-Lương canh giữ chênh mảng quá, tôi phải trừng phạt nó mới được.

Thanh-Kha hét to :

-- Đồ khốn nạn ! Nếu mày đụng vào những người đàn bà này thì mày sẽ biết tay tao.

Chàng vùng vằng nhưng hai tên cướp lực lưỡng vẫn nắm chắc lấy hai tay chàng. Hai miệng súng càng tì mạnh vào sườn.

-- Ông Thanh-Kha ơi ! Chửi rửa làm gì thêm vô ích. Ông thử nhìn lại đằng sau xem.

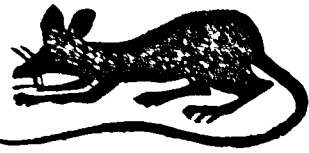
Ở đằng sau Thanh-Kha tựa vào vách, bảy tám tên khách đứng yên lặng, tên nào cũng hai tay hai khẩu súng-lục.

— Mời ông ngồi xuống ghế. Số phận chiếc tàu này và tất cả các người ở dưới tàu này thuộc quyền tôi định đoạt ? Chớ cự rất là vô ích. Ta nên nói chuyện một cách hòa nhã thì hơn.

Ba-Rộng từ nãy vẫn nằm còng queo dưới đất hét thật to :

— Chúng nó khỏe lắm ông ạ mà lắm súng lắm.
(Còn nữa)

Con chuột xám



(Tiếp theo)

— Tàu Hoàng Tử thần thiếp chỉ mới được gặp Hoàng Tử trong mộng thôi. Còn tên của thần thiếp, Hoàng tử sao mà biết nổi, vì chính thiếp cũng chỉ mới biết tên bố đẻ thần thiếp từ hôm qua mà.

— Thưa nàng, thế tên của nghiêm đường là gì mà người lại phải dấu nàng lâu thế ?

Hồng Nương bèn đem sự tình kể cho Hoàng tử nghe.

— « Tàu Hoàng-Tử, thần thiếp chẳng nói thì Hoàng-Tử cũng thừa biết sự đau lòng của thần thiếp khi phải xa cha là thế nào. Hoàng Tử cũng thừa hiểu sự bối rối lo ngại của thần thiếp khi một mình đêm khuya nơi rừng rậm hoang vu. Thần thiếp tự nhiên ngủ thiếp đi không biết gì nữa. Cho đến sáng nay...

Hoàng - Tử Diễm-Lệ liền kể cho nàng nghe những sự đã xảy ra ở trong rừng : nào lúc gặp nàng đang ngủ say xưa, nào lúc nàng nói mê gọi tên chàng.

— « Hồng-nương, thôi chắc là Bà Chúa Tiên của chúng ta đun dầu cho tôi đến chỗ ấy để cứu nàng. Còn vài ngày nữa thì nàng đúng 15 tuổi, chúng ta sắp được xum họp. Nhưng từ nay đến đó xin nàng cứ vui lòng ở đây và coi như tất cả mọi vật, mọi người là thuộc quyền sở hữu của nàng rồi. Rồi thân phụ nàng cũng sẽ đến đây, và chúng ta sẽ cử hành hôn-lễ rất trọng thể.



IV — Đi thăm Thượng Uyển

Hoàng-Tử Diễm-Lệ sau khi cùng Hồng-ngự yến xong bèn giã nàng ra thăm vườn Thượng-Uyển.

Trăm hoa phô sắc, muôn hồng nghìn tía, mỗi hoa một vẻ đẹp, một hương thơm, Hỡi ai là chẳng phải lưu luyến nơi bông lai đó ? Nhưng trong những bông hoa quý đó, có một cái hòm kính trong đó hình như có thứ cây lạ. Ngoài cái hòm kính có một cái túi vải che kín cả hòm lẫn cây.

Hồng-Nương tưởng Hoàng Tử sẽ mở túi vải cho nàng xem cái cây bí mật kia. Nhưng không, không thấy Hoàng Tử dấn động gì

đến cây ấy hết.

— Tàu Hoàng Tử, cây gì mà Hoàng tử bọc kỹ thế ?

— Hồng Nương em, đây là đồ mừng đám cưới chúng ta. Nhưng em chưa đến 15 tuổi, chưa được xem.

— Tàu Hoàng-Tử, cái gì lấp lánh dưới bao vải thế kia ?

— Chẳng bao lâu nữa em sẽ biết, và ta chắc em sẽ vừa lòng vì cái quà này không phải quà thường đâu.

— Hoàng Tử không cho em xem trước được sao ?

— Không, bà Chúa Tiên đã cấm giỡn, không được cho em xem trước khi em đúng 15 tuổi. Nếu trái lời bà, ắt sẽ có tai họa cho cả đôi ta. Ta chắc em cũng vui lòng đợi vài hôm nữa đã.

Nghe mấy nhời ấy Hồng Nương chân tay run rẩy. Nàng nhớ lại những việc đã qua và tin chắc rằng lần này chắc lại mưu mô Khả-Ổ đây chứ chẳng sai. Nàng nhất định không nghĩ đến cái cây bí mật nữa.

Ban ngày hết việc này đến việc khác, cuộc vui này đến cuộc vui khác, khách khứa luôn luôn nên Hồng Nương không có lúc nào nghĩ đến cái cây bí mật cả. Nhưng đêm đêm nàng lại nhớ đến cha già và cái lòng tò mò muốn xem cái cây đó lại ám ảnh nàng.

Nhưng ngày nọ đã theo ngày kia mà chờ hết. Chẳng mấy chốc đã đến ngày cuối cùng, cái ngày mà nàng sẽ đầy 15 tuổi.

Hoàng-Tử Diễm-Lệ bận rộn suốt ngày để trông năm sửa sang, xếp đặt hôn lễ của chàng với Hồng-Nương.

Sáng hôm ấy Hồng-Nương một mình thơ thẩn ngoài vườn, vừa đi vừa nghĩ đến ngày mai đầy hạnh phúc của nàng. Như có ai dụ dỗ, nàng cứ thẳng đường tiến đến chỗ để cái hòm bí mật kia.

Nàng tự nghĩ : « chỉ còn một ngày nữa. Mai ta sẽ biết trong này có gì. Ừ, nay với mai là mấy chốc... Mà sao trên cái túi vải lại có mấy chỗ thủng nay... Dá ta thò tay vào những lỗ ấy và nhẹ nhẹ kéo... Ai biết được.. Xem xong ta lại kéo cái vải lại như

Con hổ vàng

(Tiếp theo trang 3)

Chàng vùng dậy cầm ngọn đèn giờ cao. Chỗ chó cắn là một lỗ con con khoét vào vách để chó có thể chui ra chui vào được. Một cái đuôi hổ vắn vèo thò qua lỗ, cuộn bên này, vắt bên kia như để dử chú chó con.

Thì ra ông chúa rừng không ăn được thịt người muốn soi thịt chó con vậy. Nhưng tội cái, con chó con lại chui vào trong nhà nên cùng kẻ đánh lấy đuôi dử chú bé trẻ người non dạ.

Nồng Khay cho thuốc vào điều cây, châm đóm, rít lên một hơi. Chàng ngấm nghĩ.

Bỗng một nụ cười hóm hỉnh nở trên môi đầy của anh mán. Hắn đến số nhà lấy chai dầu tây mới mua đổ một phần ra đĩa con. Rồi mở hòm, anh lấy chiếc áo rách sé ra từng miếng dài. Non mười lăm phút Nồng Khay chăm chỉ ngồi lằm dằm vào vải.

Công việc xong xuôi, anh chàng rón rén lại gần vách. Khe khẽ chàng cầm miếng vải nhẹ nhàng quấn vào đuôi hổ. Hết miếng này đến miếng khác chả mấy lúc cả nẫu đuôi đã quấn đầy rẻ mà chú hổ vẫn không ngờ, vẫn ve vẩy như quyen như dỗ con chó con. Nồng Khay không quên lấy chỉ buộc chặt rẻ vào đuôi.

Thế là xong. Rẻ đã hết. Dầu đã cạn. Thận trọng, Nồng Khay châm chiếc đóm lại gần lỗ hồng. Chàng dí lửa vào chiếc đuôi đang ve vẩy. Như một bó đuốc chiếc cháy bùng lên. Một tiếng, găm, dữ dội. Hồ bỗng cứ thế cầm đầu mà chạy. Trong đêm tối chiếc đuôi bùng cháy quật bên quật bên nọ như chữ S bằng lửa hồng.

Hồ cầm đầu chạy, lao thẳng vào rừng cỏ gianh cao ngất đầu người. Nhưng mấy hôm nay trời hanh, cỏ khô nổ như đóm. Mỗi lửa ở đuôi hồ châm vào cỏ, cỏ cũng bùng

cháy. Trước còn một bụi, sau cả rừng. Hồ cuống cuống rầy rụa.

Sáng hôm sau khi lửa đã tắt, hai thầy trò người mán vào rừng thì thấy anh hồ bị thui vàng như con bò nằm eòng queo ở mặt đất.

Khu vườn ương

(Tiếp theo trang 13)

tri thức này kẻ cũng là một cái thú vui thích lắm đấy. Mà... ý chừng dẫu tôi vào « Khu vườn ương » của anh, anh chủ nhiệm hẳn cũng chỉ có cái ý định, muốn chụp cho tôi lên đầu một chiếc mũ rộng rìa, buộc cho tôi một chiếc áo — vạt trước ngực và rủ vào hai tay tôi chiếc kim cắt cây với cái bình tưới ! Nhưng... Cái « nhưng » bất diệt !

Từ chân tóc tôi, đã thấy những giọt mồ hôi, qua thái dương, bò lăn xuống hai bên má. Từ cổ áo, chúng đang tìm đường nheo xuống ngang lưng. Vườn ương của anh, trong mùa này, thực là một cái vườn lồng kính. Và đang khi thiên hạ người thì thả chân trong giòng suối, kẻ thì phơi mình trên bãi bẽ, trút nhẹ cái nóng bức trong giây gió, iên soi nước, nào tôi có tội tình gì mà phải chịu lĩnh nhận lấy cái việc, tuy thuộc về tri thức, nhưng vẫn là « khổ sai » này ?

— Anh Chủ nhiệm ! Lòng yêu của anh, dù có phải là duyên tiền định, thì cũng xin anh cho khuất đến sang thu !

Ngẩng nhìn lên, trong căn phòng nhỏ hẹp chỉ có mỗi mình tôi ! Anh đã bỏ đi từ lúc nào tôi không biết !

Anh đừng tri đem theo cả chìa khóa trong túi.

Đợi anh, tôi chỉ còn có cách trở vào đánh bạn với các em nhỏ văn sĩ... của tôi, và lĩnh tạm cái chức :

CAI VƯỜN

cũ. — Mai cái hòm này sẽ là của ta, thì hôm nay ta xem một tí cũng được, chẳng sao đâu...»

Nàng liền nhìn quanh xem có ai không. Tuyệt không có một bóng người và quên những cái hết quả khốc hại của tính tò mò của mình, quên hết những cử chỉ đáng phục của Hoàng-Tử Diễm-Lệ, Hồng Nương bèn thò một ngón tay vào một cái lỗ và

nhẹ nhẹ kéo cái bao vải lên.

Một tiếng sấm vang ! Cái bao vải đã bị rách từ trên xuống dưới, để lộ ra một cây rất quý lạ : thân bằng xan hô, lá bằng bích ngọc, còn quả toàn là bằng các thứ ngọc quý. Toàn cây hào quang sáng ngời khiến cho Hồng-Nương phải quáng mắt.

Nhưng một tiếng sấm thứ hai dữ dội hơn tiếng trước làm nàng giật mình lo sợ. Nàng

thấy tự nhiên mình như bay lồng lên không rồi lại rơi xuống một cánh đồng. Trước mặt nàng Hồng Nương được mục kích một cảnh tượng rất thương tâm tòa cung điện nguy nga đương là đồng tro tàn, tiếng kêu khóc vang trời.

Hoàng-Tử Diễm-Lệ, mình đầy máu, quần áo ướt bời tiến lên về phía nàng và buồn dầu bảo nàng rằng .

« Hồng Nương tệ bạc ! Em xem tình tởm của em gây ra bảo tai họa. Thôi, vĩnh biệt, vĩnh biệt Hồng Nương ! Ta mong em sẽ hối hận vì đã tệ bạc với một người đã hết dạ thương yêu em, và chỉ nghĩ đến hạnh phúc của em ! »

Nói xong, Hoàng-Tử từ từ lui bước. Hồng Nương quý xuống ; nước mắt như suối, nàng gọi Hoàng-Tử nhưng Hoàng-Tử chẳng ngoái cõ lại một lần. Nàng sắp ngất đi thì nghe thấy tiếng cười rùng rợn của Chuột Nhắt Xám đã hiện ra trước mặt nàng từ lúc nào.

(Còn nữa)

SÁCH HỒNG

Không gì làm vui lòng và giúp ích các trẻ em bằng thưởng cho các trẻ em những cuốn « SÁCH HỒNG » xinh đẹp để đọc trong những ngày nghỉ hè

Số 5	Quyển sách ước của Khải Hưng	0.10
Số 6	Hai chị em của Thiện Sĩ	0.10
Số 7	Lên cung trăng của Hoàng Đạo	0.10
Số 8	Con Cóc tí của Khải Hưng	0.10
Số 9	Cái ấm đất của Khải Hưng	0.10
Số 10	Lan và Huệ của Hoàng Đạo	0.0
Số 11	Robinson I của Thế Lữ	0.10
Số 12	Hạt ngọc của Thạch Lam	0.10
Số 13	Robinson II của Thế Lữ	0.10
Số 14	Lên chùa của Thiện Sĩ	0.10

SẮP CỎ BÁN

Số 15	Con chim gì sừng của Hoàng Đạo	0.10
Số 16	Thế giới tí hon của Khải Hưng	0.10
Số 17	Robinson III của Thế Lữ	0.10

ĐỜI NAY

80 ĐƯỜNG QUAN THÁNH — HANOI

Dầu

ĐẠI - QUANG

dùng trong lúc mùa hè
nóng nực là rất hợp thời

Ngào ngạt, nhức đầu, xở mũi, đau bụng, đi rửa, sốt nóng, sốt rét, đau tức, cũng là cảm mạo, sương hàn. nắng gió, chỉ nên dùng dầu ĐẠI-QUANG ngoài xoa trong uống là sẽ thấy công hiệu ngay

Đại-quang
được - phòng

23, Hàng Ngang Hanoi — Giá mỗi 805

GIẢI TRÍ NHỮNG NGÀY
HÈ TRẺ EM ĐỌC SÁCH

HOA - XUÂN

Còn một ít cuốn :

Số 16, Lòng trẻ	0p08
Số 19, Ông bụt chùa vàng	0p08
Số 21, Hàn thực	0p08
Số 22, Cù không cười	0p08
Số 23, Đứa bé bỏ rơi	0p08
Số 25, Cái tranh	0p08
Số 27, Có ngày mai	0p08
Số 28, Cô bé gan dạ	0p08
Số 29, Sọ dừa	0p08
Số 31, Baden Powell	0p08
Số 32, Yêu trẻ	0p08
Số 33, Con mèo đen	0p10

Các em mua năm báo THANH-NGHỊ TRẺ EM được trừ 10%/. Xin đem giấy của nhà báo đến :

Sách Hoa - Xuân

14, Rue Blockhaus Nord — HANOI

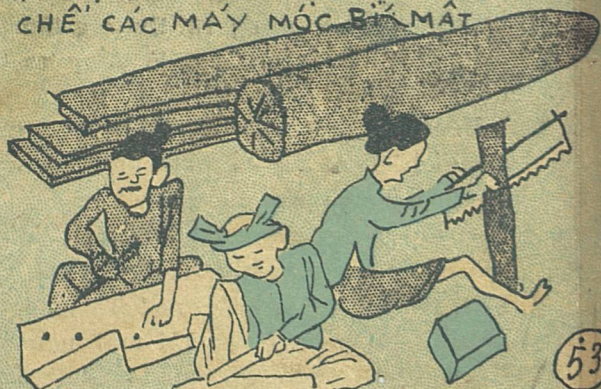
Quái lạ ! sao có
tiếng ngựa chạy



TÊN ĐƯỜNG RA BIÊN ẢI

49

AN TIEM CHO THỢ MỘC
CHẾ CÁC MÁY MÓC BẮM MẮT



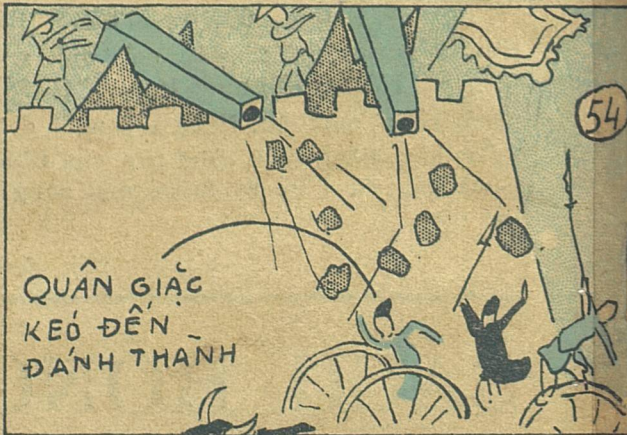
53

Sao công chúa
lại đến đây ?

Đi phụ vương
ngân gửi, thiệp
quyết theo chàng

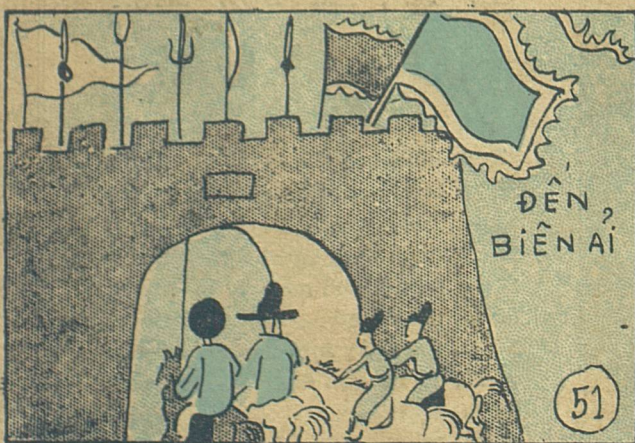


50



QUÂN GIÁC
KÉO ĐẾN
ĐÁNH THÀNH

54



ĐẾN
BIÊN ẢI

51

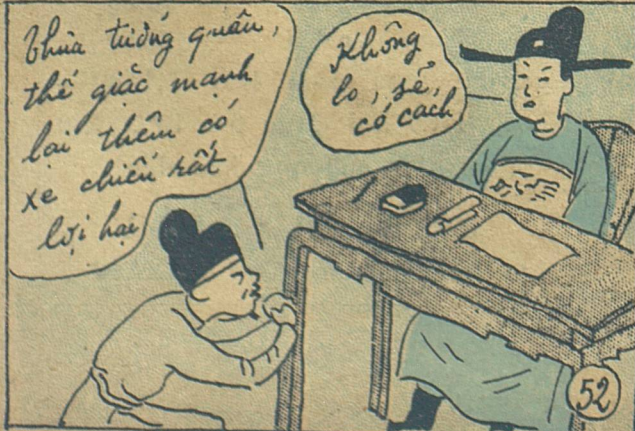
QUÂN GIÁC BỊ MÁY NÉM ĐÁ
CHẾT HẠI RẤT NHIỀU



55

Phù tướng quân,
thế giặc mạnh
lại thêm có
xe chiến rất
lợi hại

Không
lo, sẽ
có cách



52

VỀ KINH BẢO TIỆP



56